SAO Y; VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN;
Thời gian ký: 2026-08-28T16:36:21+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG PHỔ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/TTr-UBND	*Phổ Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2026

Kính gửi: Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị
Ngân hàng chính sách tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-BĐD ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Thái Nguyên, Về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2026 cho phường Phổ Yên;

Căn cứ văn bản số 7064/NHCS-KHNV ngày 14/07/2025 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn một số nội dung về tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng và xây dựng kế hoạch tín dụng 2026 và giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch tín dụng đến thời điểm hiện nay và khả năng thực hiện chỉ tiêu các chương trình tín dụng được giao năm 2026.

Đề nghị xem xét điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2026 theo danh mục đính kèm.

Kính trình xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận: - Như Kính gửi; - Phòng giao dịch NHCSXH; - Lưu VT.	**KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Phạm Văn Mạnh**

UBND PHƯỜNG PHỔ YÊN

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2026 CỦA UBND PHƯỜNG PHỔ YÊN

(Kèm theo tờ trình số 243/TTr-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Phổ Yên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giao (điều chỉnh) tăng/giảm	Chỉ tiêu kế hoạch năm
I	**Kế hoạch dư nợ**	**+6.400**	**13.369**
1	**TDP Đầm**	**+780**	**5.499**
	Cho vay Hộ nghèo	-300	1.320
	Cho vay Hộ cận nghèo	-200	446
	Cho vay Học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn	+80	1.983
	Cho vay Giải quyết việc làm từ nguồn vốn NHCSXH huy động	+1.200	1.750
2	**TDP Liên Minh**	**+880**	**2.170**
	Cho vay Hộ thoát nghèo	-300	380
	Cho vay NCHXAPT	+100	100
	Cho vay Học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn	+80	160
	Cho vay Giải quyết việc làm từ nguồn vốn NHCSXH huy động	+1.000	1.530
3	**TDP Hưng Thịnh**	**+1.380**	**2.680**
	Cho vay Hộ nghèo	-200	220
	Cho vay Hộ cận nghèo	-200	190
	Cho vay Hộ thoát nghèo	-300	260
	Cho vay Học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn	+80	190
	Cho vay Giải quyết việc làm từ nguồn vốn NHCSXH huy động	+2.000	1.820
4	**TDP Ấm**	**+1.260**	**1.790**
	Cho vay Hộ cận nghèo	-300	170
	Cho vay Học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn	+160	120
	Cho vay Giải quyết việc làm từ nguồn vốn NHCSXH huy động	+1.400	1.500
5	**TDP Ba Xã**	**+2.100**	**1.230**
	Cho vay Giải quyết việc làm từ nguồn vốn NHCSXH huy động	+2.100	1.230